

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 150/AEONVN/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân : CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM
Địa chỉ : Số 30, đường Tân Thắng, Phường Tân Sơn Nhì, Thành phố Hồ Chí Minh,
Việt Nam
Điện thoại : (+84) 28 6288 7711 Fax :
E-mail : pqa@aeon.com.vn
Mã số doanh nghiệp : 0311241512



II. Thông tin về sản phẩm:

- Tên sản phẩm : **CÁNH GÀ 2 KHÚC**
- Thành phần : 100% Gà tươi
- Thời hạn sử dụng : 04 ngày kể từ ngày sản xuất
- Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
 - Quy cách đóng gói : 700 g hoặc quy cách khác tùy theo nhu cầu của khách hàng và được thể hiện rõ trên nhãn sản phẩm
 - Chất liệu bao bì : Sản phẩm được đóng gói trong bao bì nhựa, phù hợp theo QCVN 12-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật Quốc Gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm
- Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:
 - Tên cơ sở sản xuất : CÔNG TY TNHH LEBOUCHER



- Địa chỉ cơ sở sản xuất : Ấp Bình Thạnh, Xã Tân Trụ, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam
- Giấy chứng nhận về : Giấy chứng nhận Hệ thống an toàn thực phẩm FSSC 22000 an toàn thực phẩm

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (Xem mẫu nhãn dự thảo đính kèm).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm
- QCVN 8-3:2012/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm
- Thông tư 24/2013/TT-BYT Quy định mức tối đa dư lượng thuốc thú y trong thực phẩm
- Thông tư 50/2016/TT-BYT Quy định mức tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm
- Các văn bản pháp lý liên quan khác.



Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 02 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



NGUYỄN THỊ DUY XUÂN

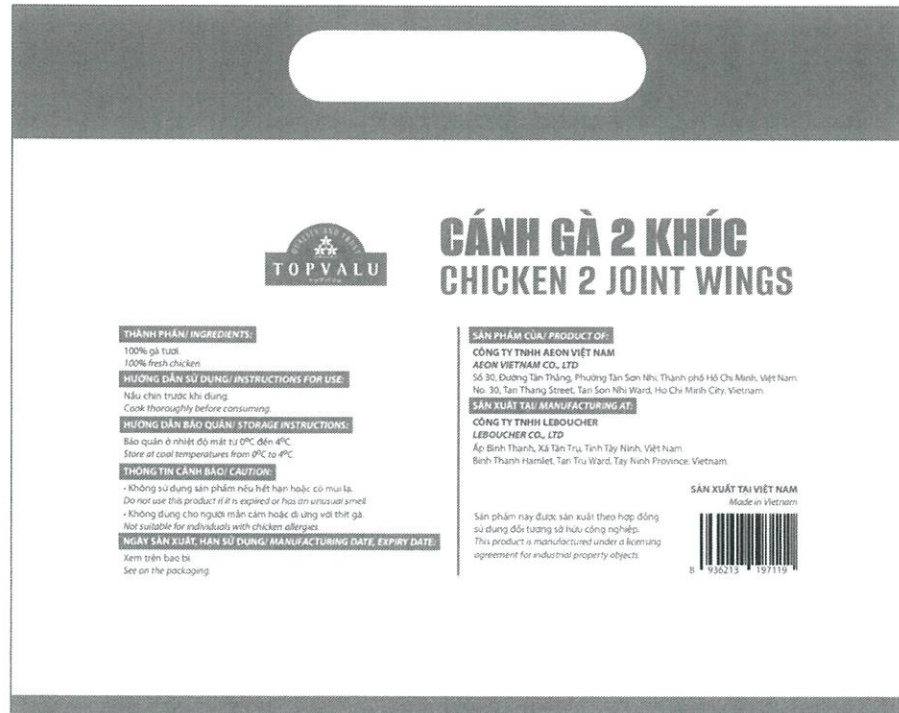


NHÃN DỰ THẢO

Mặt trước



Mặt sau



Văn bản này được xác thực tại <http://eoffice.aeon.com.vn/> với số định danh: AEON.2026.0252

Test Report No.VNT/F25/1125083
Dated 19/11/2025
Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F25/1125083
Ngày 19/11/2025



Add value.
Inspire trust.

Note: This report is issued subject to the Testing and Certification, Validation and Verification Regulations of the TÜV SÜD Group and the General Terms and Conditions of Business of TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. In addition, this report is governed by the terms set out within this report.

Lưu ý: Báo cáo này được phát hành tuân theo Quy định về Chứng nhận và Thử nghiệm, Xác minh và Xác nhận của Tập đoàn TÜV SÜD cũng như Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh Chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam. Ngoài ra, báo cáo này chịu sự điều chỉnh của các điều khoản được nêu trong báo cáo.

Applicant
Tên khách hàng : **AEON VIETNAM COMPANY LIMITED**
CÔNG TY TNHH AEON VIỆT NAM
No. 30, Tan Thang Street, Tan Son Nhi Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.
Số 30, Đường Tân Thắng, Phường Tân Sơn Nhì, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Attention
Người liên hệ : Ms. Dương

Date of receiving
Ngày nhận mẫu : 12/11/2025 (15:00)

Temperature of sample as received
Nhiệt độ bề mặt của mẫu khi nhận : 1.5°C

State of sample as received
Mô tả tình trạng mẫu khi nhận : Sample intact in plastic bag
Mẫu nguyên vẹn trong túi nhựa

Test Period
Thời gian thử nghiệm : 12/11/2025 – 19/11/2025

Sample Description
Tên mẫu : CÁNH GÀ 2 KHÚC



Note: The submitted samples were not taken by laboratory/ Mẫu gửi không được lấy bởi Phòng thử nghiệm
The information was provided by client/ Thông tin được cung cấp bởi khách hàng
Sample storage period 1 week after issuing the test report/ Thời gian lưu mẫu 1 tuần sau khi phát hành báo cáo thử nghiệm
This testing result is only valid on the tested sample/ Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử



VILAS 487

Laboratory:
TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.
Lot III-26, Street 19/5A, Industry Group
III, Tan Binh I.P, Tay Thanh Ward, Ho
Chi Minh City, Vietnam

Phone :+84-28-62678506
Fax : +84-28-62678511
E-Mail: info.vn@tuvsud.com
https://www.tuvsud.com/vi-vn

Regional Head Office:
TÜV SÜD Asia Pacific Pte. Ltd.
15 International Business Park
TÜV SÜD @ IBP
Singapore 609937
TUV®

The results reported herein have been performed in accordance with the terms of accreditation under the Vietnam Bureau of Accreditation. Tests marked (*) "Not Accredited" in this Report are not included in the BoA Accreditation Schedule for our laboratory.

Các kết quả được báo cáo ở đây đã được thực hiện theo các điều khoản công nhận của Văn phòng Công nhận Việt Nam. Các chỉ tiêu được đánh dấu (*) là "Chưa được Công nhận" trong Báo cáo này chưa có trong danh mục công nhận của BoA cho phòng thí nghiệm.

Test Report No.VNT/F25/1125083
Dated 19/11/2025
Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F25/1125083
Ngày 19/11/2025



TEST RESULTS/ KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM:

No. STT	Specification Chỉ tiêu	Unit Đơn vị	Method Phương pháp	Result Kết quả	Detection Limit Giới hạn phát hiện
1.	Cadmium (Cd) <i>Cadmi</i>	mg/Kg	TPV-LAB-FTP-256 (ICP-MS)	Not detected <i>Không phát hiện</i>	0.05
2.	Lead (Pb) <i>Chì</i>	mg/Kg	TPV-LAB-FTP-256 (ICP-MS)	Not detected <i>Không phát hiện</i>	0.05
3.	Clenbuterol	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-284	Not detected <i>Không phát hiện</i>	0.1
4.	Salbutamol	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-284	Not detected <i>Không phát hiện</i>	0.5
5.	Ractopamine	µg/Kg	TPV-LAB-FTP-284	Not detected <i>Không phát hiện</i>	0.5
6.	Total aerobic count <i>Tổng số vi sinh vật hiếu khí</i>	CFU/g	ISO 4833-1:2013 Amd 1:2022	Not detected <i>Không phát hiện</i>	10
7.	<i>Escherichia coli</i>	CFU/g	ISO 16649-2:2001	Not detected <i>Không phát hiện</i>	10
8.	<i>Salmonella</i> spp.	/25g	ISO 6579-1:2017 Amd 1:2020	Absent <i>Không phát hiện</i>	-

Checked By

Hoang Thi Hai Yen
Operation Manager

Authorized By



Nguyen Thi Chan
FHB Manager

Test Report No.VNT/F25/1125083
Dated 19/11/2025
Phiếu kết quả thử nghiệm số VNT/F25/1125083
Ngày 19/11/2025



Please note that this Report is issued under the following terms :

1. This report applies to the sample of the specific product/equipment given at the time of its testing. The results are not used to indicate or imply that they are applicable to other similar items. In addition, such results must not be used to indicate or imply that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. approves, recommends or endorses the manufacturer, supplier or user of such product/equipment, or that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any way "guarantees" the later performance of the product/equipment. Unless otherwise stated in this report, no tests were conducted to determine long term effects of using the specific product/equipment.
2. The sample/s mentioned in this report is/are submitted/supplied/manufactured by the Client. TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. therefore assumes no responsibility for the accuracy of information on the brand name, model number, origin of manufacture, consignment or any information supplied.
3. Nothing in this report shall be interpreted to mean that TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. has verified or ascertained any endorsement or marks from any other testing authority or bodies that may be found on that sample.
4. This report shall not be reproduced wholly or in parts and no reference shall be made by the Client to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. or to the report or results furnished by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. in any advertisements or sales promotion.
5. Unless otherwise stated, the tests were carried out in TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd., Lot III-26, 19/5A Street, Industry Group III, Tân Bình I.P, Tây Thanh Ward, Hồ Chí Minh City, Vietnam.
6. The tests carried out by TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd. and this report is subject to TÜV SÜD Vietnam Co. Ltd.'s General Terms and Conditions of Business and the Testing and Certification, Validation and Verification Regulations of the TÜV SÜD Group.

Effective 03 July 2025

Xin lưu ý rằng Báo cáo này được phát hành theo các điều khoản sau:

1. Báo cáo này áp dụng cho mẫu sản phẩm/thiết bị cụ thể được cung cấp tại thời điểm thử nghiệm. Các kết quả không được sử dụng để biểu thị hoặc ngụ ý rằng chúng có thể áp dụng cho các mặt hàng tương tự khác. Ngoài ra, không được sử dụng các kết quả đó để chỉ ra hoặc ngụ ý rằng Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam phê duyệt, khuyến nghị hoặc xác nhận nhà sản xuất, nhà cung cấp hoặc người sử dụng sản phẩm/thiết bị đó hoặc Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam dưới bất kỳ hình thức nào "đảm bảo" hiệu suất sau này của sản phẩm/thiết bị. Trừ khi có quy định khác trong báo cáo này, không có thử nghiệm nào được tiến hành để xác định tác động lâu dài của việc sử dụng sản phẩm/thiết bị cụ thể.
2. (Các) mẫu được đề cập trong báo cáo này là/được gửi/cung cấp/sản xuất bởi Khách hàng. Do đó, Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam không chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin về tên thương hiệu, số model, nguồn gốc sản xuất, lô hàng hoặc bất kỳ thông tin nào được cung cấp.
3. Không nội dung nào trong báo cáo này được hiểu là Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam đã xác minh hoặc xác nhận bất kỳ chứng thực hoặc dấu hiệu nào từ bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức kiểm định nào khác có thể tìm thấy trên mẫu đó.
4. Báo cáo này sẽ không được sao chép toàn bộ hoặc từng phần và Khách hàng sẽ không tham chiếu đến Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam hoặc báo cáo hoặc kết quả do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cung cấp trong bất kỳ quảng cáo hoặc khuyến mại nào.
5. Trừ khi có quy định khác, các thử nghiệm được thực hiện tại Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam, Lô III-26, Đường 19/5A, Cụm Công nghiệp III, KCN Tân Bình, Phường Tây Thanh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
6. Các thử nghiệm do Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam thực hiện và báo cáo này tuân theo Điều khoản và Điều kiện Kinh doanh chung của Công ty TNHH TÜV SÜD Việt Nam cũng như Quy định Chứng nhận và Thử nghiệm, Xác minh và Xác nhận của Tập đoàn TÜV SÜD.

Hiệu lực từ ngày 03 tháng 07 năm 2025.

-- END OF TEST REPORT/ KẾT THÚC BÁO CÁO THỬ NGHIỆM --